

Số: **571**/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày **18** tháng 3 năm 2019

### QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính thay thế; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Trị**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 4638/QĐ-BNN-TCTL ngày 22/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT;

Căn cứ Quyết định số 4660/QĐ-BNN-KTHT ngày 26/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thay thế, bị bãi bỏ trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 4866/QĐ-BNN-TCTS ngày 10/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thay thế, bị bãi bỏ lĩnh vực thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Tờ trình số 18/TTr-SNN ngày 17/01/2019; số 33/TTr-SNN ngày 30/01/2019*) và Chánh Văn phòng UBND tỉnh (*Tờ trình số 137/TTr-VP ngày 12/3/2019*),

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính thay thế; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Trị.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định số 2506/QĐ-UBND ngày 14/9/2017; Quyết định số 2499/QĐ-UBND ngày 29/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh trái với Quyết định này đều bị thay thế, bãi bỏ.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - VP Chính phủ;
- Trung tâm Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC(2b), NC.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Chính**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ  
CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH QUẢNG TRỊ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **571** /QĐ-UBND ngày **18** /03/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)

**I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH: 33 thủ tục**

**1. Thủ tục hành chính mới ban hành: 08 thủ tục**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Thủy lợi</b>					
1	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và PTNT (270 Hùng Vương, Đông Hà, Quảng Trị)	Trực tiếp/Dịch vụ bưu chính công ích (BCCI)	Không	Luật Thủy lợi số 08/2017/QH 24; Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018;
2	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và PTNT (270 Hùng Vương, Đông Hà, Quảng Trị)	Trực tiếp/BCCI	Không	Luật Thủy lợi số 08/2017/QH 24; Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018;
3	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và PTNT (270 Hùng Vương, Đông Hà,	Trực tiếp/BCCI	Không	Luật Thủy lợi số 08/2017/QH 24; Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày

	UBND tỉnh.		<i>Quảng Trị</i> )			04/9/2018;
4	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và PTNT ( <i>270 Hùng Vương, Đông Hà, Quảng Trị</i> )	Trực tiếp/BCCI	Không	Luật Thủy lợi số 08/2017/QH 24; Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018; ;
5	Phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và PTNT ( <i>270 Hùng Vương, Đông Hà, Quảng Trị</i> )	Trực tiếp/BCCI	Không	Luật Thủy lợi số 08/2017/QH 24; Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018;
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực Thủy sản</b>					
6	Xóa đăng ký tàu cá	03 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và PTNT ( <i>270 Hùng Vương, Đông Hà, Quảng Trị</i> )	Trực tiếp/BCCI	Chưa quy định	- Luật Thủy sản năm 2017; - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT quy định về đăng kiểm viên tàu cá; công nhận cơ sở đăng kiểm tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật tàu cá, tàu kiểm ngư; đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; xóa đăng ký tàu cá và đánh dấu tàu cá.

7	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác	02 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và PTNT (270 Hùng Vương, Đông Hà, Quảng Trị)	Trực tiếp/BCCI	Chưa quy định	- Luật Thủy sản năm 2017; Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018
8	Cấp giấy chứng nhận thẩm định thiết kế tàu cá	20 ngày (đối với hồ sơ thiết kế đóng mới, lần đầu) hoặc 10 ngày làm việc (đối với hồ sơ thiết kế cải hoán, sửa chữa phục hồi).	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và PTNT (270 Hùng Vương, Đông Hà, Quảng Trị)	Trực tiếp/BCCI	5% giá thiết kế, theo Thông tư số 230/2016/TTBTC ngày 11/11/2016	- Luật Thủy sản năm 2017; - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT quy định về đăng kiểm viên tàu cá; công nhận cơ sở đăng kiểm tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật tàu cá, tàu kiểm ngư; đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; xóa đăng ký tàu cá và đánh dấu tàu cá.

## 2. Thủ tục hành chính thay thế: 06 thủ tục

TT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Thủy sản</b>						
1	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá đóng mới Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá chuyển nhượng quyền sở hữu Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá thuộc	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	02 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và PTNT (270 Hùng	Trực tiếp/BCCI	Chưa quy định	- Luật Thủy sản năm 2017; - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT quy định về đăng kiểm viên tàu cá; công nhận cơ sở đăng kiểm tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật

	diện thuê tàu trần hoặc thuê- mua tàu Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá cải hoán Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá không thời hạn(đối với tàu cá nhập khẩu)			<i>Vương, Đông Hà, Quảng Trị</i>			tàu cá, tàu kiểm ngư; đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; xóa đăng ký tàu cá và đánh dấu tàu cá.
2	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	03 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và PTNT <i>(270 Hùng Vương, Đông Hà, Quảng Trị)</i>	Trực tiếp/BCCI	Chưa quy định	- Luật Thủy sản năm 2017; - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT quy định về đăng kiểm viên tàu cá; công nhận cơ sở đăng kiểm tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật tàu cá, tàu kiểm ngư; đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; xóa đăng ký tàu cá và đánh dấu tàu cá.
3	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá tạm thời (đối với tàu cá nhập khẩu)	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tạm thời tàu cá	03 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và PTNT <i>(270 Hùng Vương, Đông Hà, Quảng Trị)</i>	Trực tiếp/BCCI	- Chưa quy định	- Luật Thủy sản năm 2017; - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT quy định về đăng kiểm viên tàu cá; công nhận cơ sở đăng kiểm tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật tàu cá, tàu kiểm ngư; đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; xóa đăng ký tàu cá và đánh dấu tàu

							cá.
4	Cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá	Cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá	03 ngày làm việc kể từ khi hoàn thành kiểm tra	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và PTNT <i>(270 Hùng Vương, Đông Hà, Quảng Trị)</i>	Trực tiếp/BCCI	Theo từng hạng mục tại thông tư số 230/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	- Luật Thủy sản năm 2017; - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT quy định về đăng kiểm viên tàu cá; công nhận cơ sở đăng kiểm tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật tàu cá, tàu kiểm ngư; đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; xóa đăng ký tàu cá và đánh dấu tàu cá.
<b>* Thủ tục hành chính do cơ quan khác thực hiện</b>							
5	Xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác	Cấp giấy xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác trong nước <i>(theo yêu cầu)</i>	02 ngày làm việc	Ban Quản lý Cảng cá Quảng Trị	Trực tiếp/BCCI	- Nộp 150.000 đồng + (số tấn thủy sản x 15.000 đồng/tấn); Tối đa 700.000 đồng/lần theo Thông tư số 118/2018/TT-BTC ngày 28/11/2018 (thực hiện từ ngày 15/01/2019).	- Luật Thủy sản năm 2017; - Thông tư số 21/2018/TTBNNPTNT ngày 15/11/2018
<b>II Lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</b>							
6	Phê duyệt chủ trương	Hỗ trợ dự án liên	+ Trong thời hạn 15 ngày	Bộ phận tiếp	Trực	Không	Nghị định số

xây dựng cánh đồng lớn	kết	<p>làm việc sau khi nhận được hồ sơ, Hội đồng tổ chức thẩm định, nếu hồ sơ đủ điều kiện thì Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có tờ trình trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét phê duyệt.</p> <p>+ Nếu hồ sơ không đủ điều kiện thì trong vòng 10 ngày làm việc kể từ khi thẩm định, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phải thông báo và nêu rõ lý do cho chủ đầu tư dự án liên kết được biết.</p> <p>- Trong thời hạn 10 ngày làm việc sau khi nhận được tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ra quyết định phê duyệt hỗ trợ dự án liên kết.</p>	<p>nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và PTNT (270 Hùng Vương, Đông Hà, Quảng Trị)</p>	tiếp/BCCI		<p>98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp</p>
Phê duyệt Dự án hoặc phương án cánh đồng lớn						

### 3. Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung: 16 thủ tục

TT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I	<b>Lĩnh vực Thủy lợi</b>						
1	Cấp lại giấy phép bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và PTNT (270 Hùng Vương, Đông Hà, Quảng Trị)	Trực tiếp/BCCI	Không	Luật Thủy lợi số 08/2017/QH 24; Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018;
2	Cấp lại giấy phép tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và PTNT (270 Hùng Vương, Đông Hà, Quảng Trị)	Trực tiếp/BCCI	Không	Luật Thủy lợi số 08/2017/QH 24; Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018;

3	Cấp giấy phép xả nước thải vào công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Cấp giấy phép xả nước thải vào công trình thủy lợi, trừ xả nước thải với quy mô nhỏ và không chứa chất độc hại, chất phóng xạ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và PTNT (270 Hùng Vương, Đông Hà, Quảng Trị)	Trực tiếp/BCCI	Không	Luật Thủy lợi số 08/2017/QH 24; Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018;
4	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép xả nước thải vào công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép xả nước thải vào công trình thủy lợi trừ xả nước thải với quy mô nhỏ và không chứa chất độc hại, chất phóng xạ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và PTNT (270 Hùng Vương, Đông Hà, Quảng Trị)	Trực tiếp/BCCI	Không	Luật Thủy lợi số 08/2017/QH 24; Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018;
5	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập, bến, bãi; tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác		25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và PTNT 270 Hùng Vương, Đông Hà, Quảng Trị)	Trực tiếp/BCCI	Không	Luật Thủy lợi số 08/2017/QH 24; Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018;

	khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc quyền cấp phép của UBND tỉnh						
6	Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ của UBND tỉnh		05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và PTNT (270 Hùng Vương, Đông Hà, Quảng Trị)	Trực tiếp/BCCI	Không	Luật Thủy lợi số 08/2017/QH 24; Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018;
7	Cấp giấy phép cho hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh		05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và PTNT (270 Hùng Vương, Đông Hà, Quảng Trị)	Trực tiếp/BCCI	Không	Luật Thủy lợi số 08/2017/QH 24; Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018;
8	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh		10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và PTNT (270 Hùng Vương, Đông Hà, Quảng Trị)	Trực tiếp/BCCI	Không	Luật Thủy lợi số 08/2017/QH 24; Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018;
9	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên		15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và PTNT (270 Hùng Vương,	Trực tiếp/BCCI	Không	Luật Thủy lợi số 08/2017/QH 24; Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018;

	liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc quyền cấp phép của UBND tỉnh			<i>Đông Hà, Quảng Trị</i>			
10	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc quyền cấp phép của UBND tỉnh		05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và PTNT <i>(270 Hùng Vương, Đông Hà, Quảng Trị)</i>	Trực tiếp/BCCI	Không	Luật Thủy lợi số 08/2017/QH 24; Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018;
11	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép: Nuôi trồng thủy sản; Nỗ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh		10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và PTNT <i>(270 Hùng Vương, Đông Hà, Quảng Trị)</i>	Trực tiếp/BCCI	Không	Luật Thủy lợi số 08/2017/QH 24; Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018;
12	Cấp giấy phép Hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép		15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và PTNT <i>(270 Hùng Vương,</i>	Trực tiếp/BCCI	Không	Luật Thủy lợi số 08/2017/QH 24; Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018;

	của UBND tỉnh			<i>Đông Hà, Quảng Trị</i> )			
13	Cấp giấy phép Nô mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh		15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và PTNT <i>(270 Hùng Vương, Đông Hà, Quảng Trị)</i>	Trực tiếp/BCCI	Không	Luật Thủy lợi số 08/2017/QH 24; Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018;
14	Cấp gia hạn, điều chỉnh giấy phép Hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh		10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và PTNT <i>(270 Hùng Vương, Đông Hà, Quảng Trị)</i>	Trực tiếp/BCCI	Không	Luật Thủy lợi số 08/2017/QH 24; Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018;
15	Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND tỉnh quản lý		30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và PTNT <i>(270 Hùng Vương, Đông Hà, Quảng Trị)</i>	Trực tiếp/BCCI	Không	Luật Thủy lợi số 08/2017/QH 24; Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018;
16	Phê duyệt, điều chỉnh phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn UBND tỉnh quản lý		30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và PTNT <i>(270 Hùng Vương, Đông Hà, Quảng Trị)</i>	Trực tiếp/BCCI	Không	Luật Thủy lợi số 08/2017/QH 24; Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018;

**4. Thủ tục hành chính bị bãi bỏ: 03 thủ tục**

TT	Tên thủ tục hành chính	Được ban hành tại Quyết định	Căn cứ pháp lý
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Thủy sản</b>		
1	Đưa tàu cá ra khỏi danh sách tàu cá khai thác bất hợp pháp		- Luật Thủy sản năm 2017; - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT quy định về đăng kiểm viên tàu cá; công nhận cơ sở đăng kiểm tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật tàu cá, tàu kiểm ngư; đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; xóa đăng ký tàu cá và đánh dấu tàu cá.
2	Đăng ký thuyền viên và cấp sổ danh bạ thuyền viên tàu cá		- Luật Thủy sản năm 2017; - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT quy định về đăng kiểm viên tàu cá; công nhận cơ sở đăng kiểm tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật tàu cá, tàu kiểm ngư; đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; xóa đăng ký tàu cá và đánh dấu tàu cá.
3	Xác nhận đăng ký tàu cá		- Luật Thủy sản năm 2017; - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT quy định về đăng kiểm viên tàu cá; công nhận cơ sở đăng kiểm tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật tàu cá, tàu kiểm ngư; đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; xóa đăng ký tàu cá và đánh dấu tàu cá.

## II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN: 06 thủ tục

### 1. Thủ tục hành chính mới ban hành: 05 thủ tục

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Thủy lợi</b>					
1	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND huyện	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện, Thành phố, Thị xã	Trực tiếp/BCCI	Không	Luật Thủy lợi số 08/2017/QH 24; Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018;
2	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND huyện.	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện, Thành phố, Thị xã	Trực tiếp/BCCI	Không	Luật Thủy lợi số 08/2017/QH 24; Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018;
3	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND huyện (trên địa bàn	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện, Thành phố, Thị xã	Trực tiếp/BCCI	Không	Luật Thủy lợi số 08/2017/QH 24; Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018;

	từ 02 xã trở lên).					
4	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên).	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện, Thành phố, Thị xã	Trực tiếp/BCCI	Không	Luật Thủy lợi số 08/2017/QH 14; Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018;
<b>II</b>						
<b>Lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT</b>						
5	Hỗ trợ dự án liên kết	+ Trong thời hạn 15 ngày làm việc sau khi nhận được hồ sơ, Hội đồng tổ chức thẩm định, nếu hồ sơ đủ điều kiện thì Phòng Nông nghiệp có tờ trình trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét phê duyệt.  + Nếu hồ sơ không đủ điều kiện thì trong vòng 10 ngày làm việc kể từ khi thẩm định, Phòng Nông nghiệp phải thông báo và nêu rõ lý do cho chủ đầu tư dự án liên kết được biết.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện, Thành phố, Thị xã	Trực tiếp/BCCI	Không có	Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

**2. Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung: 01 thủ tục**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Thủy lợi</b>					
1	Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành công trình thủy lợi do UBND tỉnh phân cấp (UBND huyện phê duyệt)	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện, Thành phố, Thị xã	Trực tiếp/BCCI	Không	Luật Thủy lợi số 08/2017/QH 24; Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018;

### III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ: 03 thủ tục

#### 1. Thủ tục hành chính mới ban hành: 02 thủ tục

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Thủy lợi</b>					
1	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã.	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã Phường, Thị trấn	Trực tiếp/BCCI	Không	Luật Thủy lợi số 08/2017/QH 24; Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018;
2	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã		Không	Luật Thủy lợi số 08/2017/QH 24; Nghị định 114/2018/NĐ-

huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	quy định	Phường, Thị trấn			CP ngày 04/9/2018;
---	----------	------------------	--	--	--------------------

**2. Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung: 01 thủ tục**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Thủy lợi</b>					
<b>1</b>	Nhận hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện)	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã Phường, Thị trấn	Trực tiếp/BCCI	Không	Luật Thủy lợi số 08/2017/QH 14; Nghị định 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018;

**Tổng cộng: 42 thủ tục**